

Bản án số: 226/2018/HSST
Ngày 02-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Nguyễn Anh Đắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2018/HSST- QĐXX ngày 19 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh ngày 17-5-1990 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: 1400/14 đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn B, sinh năm 1962 và bà Lại Thị D, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Y, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013;

Tiền án: Bản án số 15/2017/HSST ngày 17-01-2017 của Tòa án Nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 20-9-2017 chấp hành xong hình phạt tù (tại Trại giam Xuyên Mộc); Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án số 24/2007/HSST ngày 08-11-2007 của Tòa án Nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 413/2008/HSST ngày 24-12-2008 của Tòa án Nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giam ngày 26 tháng 7 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Ngọc Thu V, sinh năm 1992; cư trú tại: Số 184/1/13 đường X, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Công P, sinh năm 1994; cư trú tại: 780/8/43C1 đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23-7-2018, Đào Văn H và chị Nguyễn Ngọc Thu V quen biết nhau qua mạng xã hội Zalo. Khoảng 14 giờ 20' ngày 24-7-2018, H và chị V gặp nhau tại quán Mr. Ket ở số 150 đường H, Phường H, TP V. Đến khoảng 17 giờ 00' ngày 24-7-2018, H nói một nên chị V nói H đến nhà nghỉ Hoa Đệ Nhất, số 136 đường H, Phường H, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để nghỉ. Khi H đi bộ còn chị V đi xe máy đến nhà nghỉ thì H đưa cho chị V 100.000 đồng nhờ chị V đi mua giùm hộp cá viên chiên và 01 card điện thoại Mobiphone mệnh giá 50.000 đồng.

Khi đến nhà nghỉ Hoa Đệ Nhất, H thuê phòng số 402, khoảng 05 phút sau, chị V mang cá viên chiên và card điện thoại lên phòng đưa cho H. Sau đó, chị V cắm sạc pin điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro ở đầu giường và để túi xách ở trên bàn. Trong lúc nói chuyện, chị V nói với H về việc chị V đang thiếu nợ muốn nhờ H cầm cố giúp chiếc xe mô tô của chị V đang đi. H đồng ý và nói chị V đi xuống quầy lễ tân của nhà nghỉ để xin giấy, bút. Lúc này, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị V nên sau khi chị lấy giấy và viết đi lên, H vờ viết lên giấy, rồi H nói chị V xuống lễ tân lấy thêm giấy để có thời gian trộm cắp tài sản của chị V. Khi chị V vừa ra khỏi phòng, H lén lút lấy điện thoại di động của chị V và số tiền 600.000 đồng trong túi xách của chị V. Sợ đi bằng thang máy sẽ bị chị V bắt gặp, H đi cầu thang bộ xuống và ra khỏi nhà nghỉ rồi lên xe ô tô do Nguyễn Công P điều khiển bỏ đi (H đã hẹn với P từ trước đến nhà nghỉ đón H đi công chuyện).

Do điện thoại của chị V bị khóa mật khẩu nên H nói P chở đi mở khóa điện thoại thì H không mở được. Sau đó, H đưa điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro cho P để trừ nợ.

Tại Biên bản Kết luận định giá tài sản số 158/BB-PTCKH ngày 22-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh, của chị V trị giá 2.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an TP V thu giữ vật chứng của vụ án và một số tài sản của H gồm:

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nova i4, màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 miếng ni-lon.

Ngày 14-8-2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP V ra Quyết định xử lý vật chứng số 107/QĐ-Đ1, trả lại 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh cho chị Nguyễn Ngọc Thu V. Chị V đã nhận lại điện thoại và không yêu cầu H phải bồi thường 600.000 đồng.

Đối với Nguyễn Công P, không biết điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh là do H trộm cắp của chị V mà có nên cơ quan điều tra không khởi tố về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bản cáo trạng số 212/CT-VKS ngày 08-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Đào Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 miếng ni-lon; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nova i4, màu trắng, Imei1: 510051600181867 Imei2: 510052600181865 và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ, Imei: 012896062465028.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 24-7-2018, tại nhà nghỉ Hoa Đệ Nhất, số 136 đường H, phường H, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đào Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh trị giá 2.800.000 đồng và số tiền 600.000 đồng của chị

Nguyễn Ngọc Thu V. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu tài sản công dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản” nH không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không có ý thức ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 15/2017/HSST ngày 17-01-2017, ngày 20-9-2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Ngọc Thu V xác định đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 miếng ni-lon không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nova i4, màu trắng, Imei1: 510051600181867 Imei2: 510052600181865 và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ, Imei: 012896062465028 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo;

[8] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đào Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Đào Văn H **01 (một)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2018.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị hại xác định đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 miếng ni-lon;
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nova i4, màu trắng, Imei1 : 510051600181867 Imei2: 510052600181865 và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ, Imei: 012896062465028.

Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 14/BB.THA ngày 12-10-2018.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tám

Nguyễn Anh Đắc

Phạm Thị Thu Nga